

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2638/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 10 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đá làm lam vật liệu sản xuất cát tại tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

TRUNG TÂM THÔNG TIN

ĐẾN

Số: 591

Ngày: 12/10/2017

Chuyên: Công TĐT + CBĐT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 933/TTr-STNMT ngày 03/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác đá làm lam vật liệu sản xuất cát tại tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, với các thông tin về dự án như sau:

1. Phạm vi dự án: tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; Chủ dự án Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thi; địa chỉ trụ sở tại tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2. Quy mô, Công suất: Công suất khai thác 50.000 m³ đá nguyên khai/năm, tương đương 60.000 m³ cát thành phẩm/năm; tổng nhu cầu sử dụng đất 3,1 ha, trong đó khu khai trường mỏ 1,983 ha, khu vực phụ trợ 1,12 ha; thời gian khai thác 16 năm; tổng vốn đầu tư 15.946.000.000 đồng.

3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

a. Tuân thủ nghiêm ngặt các Tiêu chuẩn Việt Nam, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và các quy định của Pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt thiết kế mỏ và thiết kế các hạng mục công trình của dự án.

b. Tổ chức việc xây dựng, khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, thiết kế mỏ và thiết kế các hạng mục công trình của Dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chống trôi lấp đất đá thải ra môi trường xung quanh.

c. Trong quá trình khai thác khoáng sản phải tuân theo các quy định của Pháp luật về khoáng sản và an toàn, kiểm soát bức xạ.

d. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải, chất thải rắn công nghiệp và sinh hoạt đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường theo đúng các quy định. Quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

đ. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật trong quá trình khai thác, không để xảy ra các sự cố môi trường trong khu vực; các quy định về phòng chống cháy nổ, ứng cứu sự cố, rủi ro, an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật trong toàn bộ các hoạt động của Dự án.

e. Trong quá trình khai thác thực hiện nghiêm túc khoảng cách an toàn trong quá trình nổ mìn khai thác, đảm bảo khoảng cách tối thiểu theo quy định.

h. Đầu tư lắp đặt hệ thống rửa xe trước khi ra khỏi khu vực mỏ, đảm bảo tuyệt đối không được rơi vãi bùn đất do hoạt động vận chuyển trên các tuyến đường đô thị tại Thị trấn Nông trường Mộc Châu, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu theo đúng quy định của pháp luật. Hoàn thành trước khi triển khai hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản mỏ và duy trì vận hành đến thời điểm kết thúc hoạt động cải tạo phục hồi môi trường mỏ.

Điều 2. Phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường của dự án khai thác đá làm vật liệu sản xuất cát tại tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La với nội dung sau:

1. Giải pháp cải tạo phục hồi môi trường: Doanh nghiệp tiến hành cải tạo theo phương án "*Cải tạo phục hồi môi trường, trồng cây hoàn thổ toàn bộ không gian khai thác, bàn giao lại cho địa phương*".

- Đối với khu vực khai trường: rà soát cạy bỏ các tảng đá đã mất chân có khả năng gây sạt lở xuống chân tầng đối với bờ mỏ; Phần đáy mỏ có diện tích 12.620m² được đổ đất san gạt trồng cây thông.

- Đối với các hạng mục công trình phụ trợ của dự án: tiến hành tháo dỡ các công trình trên mặt bằng (khu lán trại, kho mìn, trạm nghiền, sàng), cải tạo san lấp toàn bộ mặt bằng sân khu sân công nghiệp. Thu gom toàn bộ đất đá thải trên bề mặt sân công nghiệp, bổ sung thêm đất màu và đào hố trồng cây Thông.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường, phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường: **695.870.000** đồng (*chưa bao gồm yếu tố trượt giá*)

- Số lần ký quỹ: 16 lần;

+ Lần đầu số tiền: 139.174.000 đồng (*ký quỹ trước khi đưa mỏ vào khai thác 30 ngày*).

+ Các lần tiếp theo số tiền: 37.113.000 đồng (*việc ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 30 tháng 01 của năm ký quỹ*).

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại các Khoản 2, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Sơn La.

5. Trong quá trình thực hiện được cấp Giấy phép khai thác có thời hạn khai thác khác với thời gian đã tính trong phương án thì phải tính toán lại số tiền ký quỹ theo thời gian trong Giấy phép để được xem xét điều chỉnh.

6. Lập hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành phương án cải tạo phục hồi môi trường (*sau khi hoàn thành cải tạo phục hồi môi trường mỏ*) theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 gửi cơ quan có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.

7. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

8. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung quan trắc và giám sát môi trường như đã nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường và lưu trữ số liệu để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành kiểm tra khi cần thiết. 

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 5. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Quyết định này.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu; Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thi; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. *2/*

Nơi nhận:

- Tổng cục Môi trường (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 7;
- Trung tâm Thông tin;
- Trung tâm Hành chính công;
- Đ/c CVP;
- Lưu: VT, HS, Biên KT. 25 bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đức Hải